

TRẦN ĐĂNG KHOA

Gócsân & **KHOẢNG TRỜI**



vh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

*Góc sân
và
khoảng trời*





NHÀ SÁCH ĐÔNG TÂY

62 Nguyễn Chí Thanh

Tel & Fax: (04) 7733041

Email: sach32bt@hn.vnn.vn

Website: www.nhasachdongtay.com.vn

TRẦN ĐĂNG KHOA

*Góc sân
và
khoảng trời*

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC



Minh họa của Nguyễn Bích

Thơ em Khoa

Em Trần Đăng Khoa sinh năm 1958 ở xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. Em đã có khiếu làm thơ rất sớm.

Chùm thơ đầu tiên của Khoa làm, em đặt tên là **Từ góc sân nhà em**. Tôi đã đến thăm cái sân ấy. Nó nhỏ lắm. Nhưng nó đã là cái thế giới đầu tiên của bé Khoa, từ lúc bé chập chững tập đi, cho tới lúc bé tám tuổi, làm những câu thơ đầu tiên. Cái vũ trụ tí hon ấy quan trọng như lòng đỏ của quả trứng gà. Tôi đã nhìn thấy, quanh sân, những "nhân vật" đã đi vào trong những bài thơ thứ nhất của bé Khoa; những nhân vật rất thông thường, nhưng được sắc thần tiên của hồn con trẻ, và được tình mến yêu của trái tim thơ ấu; đây "*Ngọn mồng toi - Nhảy múa*", xa hơn một chút, đây "*Muôn nghìn cây mía - Múa giương*", xa hơn chút nữa, đây mấy cây bưởi vạn đời, mà lần đầu tiên mới có những con mắt thấy ra là "*Hàng bưởi đu đưa - Bé lủ con - Đầu tròn trọc lóc*", đúng thế thật! Xa hơn chút nữa, kia là "*Cây dừa - Sải tay - Bơi*", xa xa hơn, kia là "*Bụi tre tàn ngằn - Gỡ tóc*". Tại đây "*Sấm ghé xuống sân - Khanh khách - Cười*"; tại đây "*Mưa chéo mặt sân - Sủi bọt*"; cũng trên mảnh sân này "*Cóc nhảy chồm chồm*" sau khi trời đã mưa xuống rồi. Sân này là sân khấu của bài **Mưa**, bài thơ vào loại hay nhất của Khoa, trong đó "*Ông trời mặc áo giáp đen - Ra trận*" một hình tượng thật là sáng tạo; tôi hỏi Khoa: "Tại sao cháu viết câu thơ này?" - "Cháu nghĩ đến Thánh Gióng".

Có nhìn mảnh sân nhỏ của nhà Khoa, tôi mới thấm thía giác ngộ hơn nữa về cái sức mạnh của nội tâm; chính nội tâm, chính tâm hồn bên trong của con người quy tụ cảnh vật bên ngoài vào quanh một cái trục, biến vật vô tri thành ra tình cảm; tôi đã bước trên sân nhà em Khoa, đi qua đi lại với một thái độ trân trọng; tôi đang ở trong bầu thế giới đầu tiên của bé Khoa.

Tôi muốn nói nhiều về cái sân, vì đây là chỗ đầu nguồn của thơ Khoa; mà cũng thú vị thật, đối với các em nhỏ ở nông thôn:

*Em thường rải cái nong
Ra góc sân ngồi học
Nhưng đêm có trăng mọc
Em chơi cho đến khuya
Thường là xia cá mè
Hay làm mèo đuổi chuột
Những lúc mưa sập hột
Em bắc cái vôi cau
Chảy vào giữa chum sâu...*

Rồi:

*Hàng cây cau lặng đứng
Hàng cây chuối đứng im
Con chim quên không kêu
Con sâu quên không kêu
Chỉ có trăng sáng tỏ
Soi rõ sân nhà em*

Và chẳng bao lâu, từ góc sân của mình, Khoa đã nhìn lên cao và nhìn ra xa, thấy sông Kinh Thầy của quê mình và cuộc Kháng chiến chống Mỹ cứu nước:

*Thấy trời xanh biếc mênh mông
Cánh cò chóp trắng trên sông Kinh Thầy*

*Thấy đàn các chú giảng dày
Máy bay giặc Mỹ lần quay thêm nhiều
Khoảng trời em đến là yêu
Góc sân nho nhỏ chiều chiều đứng trông*

Và chùm thơ tiếp theo **Từ góc sân nhà em**, Khoa đặt tên **Góc sân và khoảng trời**. Nhưng bài thơ đầu tiên của Khoa vốn là bài **Con bướm vàng**. Một hôm ngồi đun bếp, em Khoa chợt nhìn thấy con bướm bay ngoài vườn, em đã buột miệng đọc:

*Con bướm vàng
Con bướm vàng
Bay nhẹ nhàng
Trên bờ cỏ
Em thích quá
Em đuổi theo
Con bướm vàng
Nó vỗ cánh
Vút lên cao
Em nhìn theo
Con bướm vàng
Con bướm vàng...*

Hôm ấy Khoa đuổi theo bướm, đuổi theo thơ, để nài cơm trương, mẹ đi làm về mắng, Khoa không dám cãi, đứng im, không dám nói là tại làm thơ. *Con bướm vàng* - *Con bướm vàng*, láy hai lần, là bướm từ đằng xa bay tới, to dần; kết *Con bướm vàng* - *Con bướm vàng*, cũng láy hai lần, là bướm đã bay đi, nhỏ dần; em bé vừa thích thú, lại vừa tiếc.

Từ lúc Khoa bé xíu, bà ngoại đã ru bằng những điệu chèo *Lưu Bình Dương Lễ*, mẹ ru bằng *Kiều*, mẹ gần như thuộc cả *Truyện Kiều*. Từ lúc Khoa hơi biết, em đã bắt mẹ đọc ca dao, em lại bảo mẹ kể chuyện cổ tích, chuyện

nào em cũng thích. Em chỉ khỏe hỏi vặn, mẹ không sao giải thích hết được cho Khoa. Tối nào mẹ cũng kể, nhưng kể mãi rồi cũng hết chuyện; một tối bí quá, mẹ nói: "Bảo anh Minh mày kể cho nghe". Minh, anh cả của Khoa, là giáo viên cấp hai dạy ở Quảng Ninh, mở cái tủ to đầy những sách nói: "Em cố học đi, biết chữ tha hồ đọc".

Học xong lớp vỡ lòng, Khoa đã bắt đầu đọc sách. Tối đã hai lần đến thăm nhà Khoa: bên cạnh tủ sách lớn của mình, anh Minh đã cho em một tủ sách nhỏ. Khoa thích nhất đọc các tập thơ.

Đầu lớp hai, Khoa đã làm được vài chục bài thơ, nhưng chỉ đọc cho em gái bốn tuổi là Giang nghe. Giang nghe thơ Khoa vài lần là thuộc, lại đem đọc cho các bạn bốn, năm tuổi khác. Người lớn nghe trẻ đọc, hỏi thơ của ai? Từ đó mới biết Khoa làm thơ.

*

Mùa hè 1968, nữ đồng chí Madolen Riphô (Madelene Riffaud) đã viết bài: ***Khoa, em bé thi sĩ của Việt Nam***: một khúc hát nhỏ mạnh hơn bom đạn đang trên báo "***Nhân đạo chủ nhật***" ở Pháp, và giới thiệu mấy bài thơ: ***Tiếng chim chích choè, Mưa, Sao không về Vàng ơi?, Khi mẹ vắng nhà, Em kể chuyện này***. Chị rất thích mấy câu thơ tiêu biểu cho cái "không sợ" của nhân dân Việt Nam đối với giặc Mỹ, qua con mắt của trẻ em:

Ao trường vẫn nở hoa sen

Bờ tre vẫn chú dế mèn vuốt râu

Và sau khi dịch ***Em kể chuyện này*** ra tiếng Pháp, chị Riphô viết cho độc giả nước mình: "Các bạn thấy đấy, ở Việt Nam, trẻ em lấy xẻng xúc đi chính ngay vết chân của xâm lược Mỹ. Chủ nghĩa đế quốc Hoa Kỳ chỉ tồn

công mà vô bổ. Chính tội ác của chúng càng làm mạnh thêm ý chí của nhân dân Việt Nam quyết chiến và quyết thắng. Chiến thắng của Việt Nam hát lên, cao hơn tiếng bom, trong những câu thơ của bé Khoa". Và cuối năm 1968, tôi đưa đoàn vô tuyến truyền hình Pháp về quay phim ***Thế giới nhỏ của em Khoa***; trưởng đoàn, một đồng chí cộng sản Pháp, sau cuộc quay phim đã viết bài thơ: ***Ở xã Quốc Tuấn bướm bướm lượn bay.***

Năm 1968 ấy, Khoa lên mười đã kể chuyện giấc Mơ rơi xuống cánh đồng làng mình; mọi người chạy ra, cả nhà Khoa chạy ra:

*Chị em xách khẩu súng
Bé Giang mang que cời
Con chó vàng mang hàm răng nhọn hoắt
Em không biết mang gì
Vớ ngay hòn đá
Chân em ngán quá
Phải chạy nhanh mới tới nơi
Nhưng tới nơi thì thằng giấc lái Mơ đã chết:
Tay còn giơ lên trời
Răng cửa rụng hết
Cái ngực nát bét
Ồ! Nó cũng giống người
Mà sao ở trên trời
Nó ác thế!*

Đến năm 1972, đồng chí Giêra Guyôm (Gérard Guillaume), trưởng đoàn vô tuyến truyền hình trước đây, lại sang Việt Nam quay phim, và viết bài thơ:

***Gửi em Khoa**
Bốn năm trước
Đã bốn năm rồi đó*

*Tôi đã nghe giọng của em
 Thương mến biết bao giọng nhỏ của em
 Dịu trong như
 Tiếng sáo của chiếc diều em thả
 Và giọng nhỏ của em
 Thương mến thơ ngây
 Không hoàn toàn là giọng của
 một em bé nữa
 Cát tiếng hỏi, hỏi hoài, hỏi mãi:
 "Sao mày lại hung tàn đến thế
 Hỏi tên cướp Hoa Kỳ
 Tại sao mày đến thế hung tàn
 Hỏi cái người không phải con người nữa
 Hỏi cái người chỉ giống với
 con người khi mày nằm đó
 Bên bờ ruộng kia...*

Cách bốn năm trước và sau bốn năm, cháu Khoa và chú Guyôm cùng nhìn thấy xác giặc lái Mỹ với những con mắt giống nhau. Và đến năm 1972 này, Khoa đã viết về Ních Xơn Tổng thống Mỹ đi viếng mộ em bé gái Tanhina 12 tuổi, bị chết trong thành phố Leningrát hồi bị giặc Hítle bao vây:

*Ai nhìn nghiêng sẽ tưởng hân thương tôi
 Giot nước mắt lạnh buốt kia có thể lừa người
 Tôi nhìn hân trừng trừng vào mặt
 Và tôi hiểu hân đã vay nước mắt...*

Và em nhỏ trước đây thương bà ngoại, bà đi đâu cũng lon ton chạy theo bà, đến khi bà mất, hái một lá tràu cũng vẫn cứ hái cho bà và cho mẹ; em nhỏ trước đây thương mẹ, thấy "Áo mẹ mưa bạc màu - Đầu mẹ nắng cháy tóc", thì dù mẹ có khen mình làm đủ mọi việc

khi mẹ vắng nhà, mình vẫn cứ tự thấy là chưa ngoan, chưa ngoan; em nhỏ biết thương con chó nhà mình, khi nó nghe tiếng bom Mỹ nổ, đã bỏ chạy đi đâu, "*Tao chờ mày đã lâu - Con phân mày để rửa*"; em nhỏ biết thương yêu em gái của mình: "*Mẹ cha bận việc ngày đêm - Anh ngồi trong lớp lo em ở nhà*"; em nhỏ khi mẹ vừa ốm khỏi, thấy mẹ đang lần giường tập đi, thì muốn mua vui cho mẹ: "*Rồi con diễn kịch giữa nhà - Một mình con sắm cả ba vai chèo*"; em ấy, năm 1972, khi thấy thầy giáo từ chiến trường trở về dạy mình, là thương binh trên đôi nạng gỗ, thì đã biết thấy:

*Dấu nạng hai bên như hai hàng lỗ áo
Chúng em nhận ra bàn chân thầy giáo
Như nhận ra cái chưa hoàn hảo
Của cả cuộc đời mình*

Em ấy đã là thiếu niên, sắp thành thanh niên, trước đã yêu đất nước quê hương, nay càng yêu sâu sắc và có ý thức hơn nữa:

*Các anh đi quét sạch quân xâm lược
Em ở nhà lòng bút rút sớm trưa...
Và sau này nếu các anh gặp em
Không phải trên góc sân nhà ngồi ngắm trăng lên
Mà trong chớp đạn rực trời, cứ điểm thù tan rã
Thì điều ấy chắc các anh không lạ*

*

Ngày 5 tháng 7 năm 1969, Khoa đã chép gửi tôi bài thơ ngũ ngôn bốn câu:

Côn Sơn
*Sáng đứng đỉnh Côn Sơn
Hương đồng thơm trong túi*

Chiều xay thóc góc nhà

Tóc lại bay gió núi...

Tôi nghĩ, Khoa chẳng muốn làm "thơ khẩu khí" gì đâu, đây là em đùa bằng thơ đấy; tại vì quê Nam Sách của Khoa đến núi Côn Sơn, cũng gần thôi; từ làng ra đi, hai túi còn đựng hương ruộng đồng, thì thoát đã đứng trên đỉnh Côn Sơn rồi; lúc trở về nhà lại vào xay thóc, hai cánh tay đưa cái giăng xay, thì tóc trên đầu tất cũng xoay theo... Đúng là cái niềm vui lý thú của người thơ; biết chừng đâu không phải là chính gió núi đang làm bay tóc mình!

Thơ em Khoa có những cánh cửa mở rộng ra như thế. **Lời của than** ở Hồng Gai nói:

Tôi biết từng đoàn súa

Giương ô đi trong hôi lân tinh...

Than kể lại rằng than yêu nhất là bác thợ mỏ có cây đèn sáng xanh, không có bóng mà không tắt, đeo ở sườn.

Có cái mũ đội đầu

Ngồi lên không bẹp...

Mũ bẹp đã đành; nhưng cũng chỉ có thiếu nhi, thiếu niên mới nghĩ đến chuyện ngồi lên mũ như thế; than ca ngợi bác công nhân:

Sớm sớm lên tầng

Mặt trời mọc dưới chân như một giọt phẩm đỏ

Thơ Khoa lời viết theo lối cổ điển, nghĩa là không dàn trải; mà gọn ghẽ, do biết chọn chữ đúng, chính xác, nên không cần rườm rà; Khoa biết dùng những lời khêu gợi:

Bốn năm bom đạn qua rồi

Núi sông trong sáng, dáng người lớn cao

Hay:

Vách đền ai tạc tượng Ông

Lửa quân giáp sắt, kiếm cong tuốt trần.

Năm 1971, Khoa có những câu thơ rất sinh động:

Tiếng cây lách cách đâm chồi

Tiếng người trò chuyện với người yêu thương...

Cũng trong bài **Nhớ và nghĩ** này, Khoa nói chị công nhân Hồng Gai đang dắt mình đi chơi và chuyện trò, nhưng hai chị em có hai khía cạnh tâm trạng bổ sung cho nhau:

Chị em cùng dạo trên đường

Cùng nhìn cổ máy con mương mái nhà

Chị buồn nhớ những ngày qua

Em vui nghĩ những ngày xa đang gần...

Thơ năm 1972 của Khoa vẫn có những bài tứ tuyệt (thơ bốn câu) tổng hợp nhiều vẻ của thiên nhiên, đưa đến một hình tượng, một ấn tượng đặc biệt; trên trời vẫn còn vệt ngựa, lửa sắt của Thánh Gióng:

Sau làn mưa bụi tháng ba

Lá tre bông đỏ như là lửa thiêu

Nền trời rừng rực ráng treo

Tường như ngựa sắt sớm chiều vẫn bay

Xuất thân một chú bé ở thôn quê, đến nay Khoa vẫn không lìa cái gốc ấy; các giác quan rất tinh:

Mưa rào bữa trước

Nắng nồng chiều nay

Mùi bùn đang ngấu

Mùi phân đang hoai

Vôi chưa tan hẳn

Còn hăng rãnh cày

Lòng yêu ruộng đồng mọc rễ sâu chắc trong tâm hồn Khoa:

Trời đất đêm nay

Như chim mới hót

*Như rượu mới cất
Như mật mới đông
Đi trong ngào ngạt
Niềm vui gieo trồng
Thịt da ta cũng
Toả hơi ruộng đồng...*

Trong bài **Tiếng đàn bầu và đêm trăng**, viết trong lúc giặc Mỹ đang leo thang trở lại miền Bắc, Khoa kể các chú văn công quân giải phóng về nhà em chơi và gảy lên khúc đàn bầu rất hay làm cho mọi người làng mạc đến xúm quanh...

*Chúng em lắng nghe, nín thở
Lúc ấy rùng rùng bom nổ
Bóng cau ngã xuống cây đàn
Lung lay
Như bàn tay
Xoá đi những âm thanh dơ bẩn
Để tiếng đàn và chỉ có tiếng đàn tuôn trào vô tận
Mát trong như suối đầu nguồn...*

Tôi nghĩ làm thơ như nấu món ăn. Đúng vị, hợp vị thì ngon. Cái bóng cau đưa vào lúc này thật là đúng lúc, đúng chỗ; mà nó có hình nét lại có tâm hồn. Xoá đi những âm thanh dơ bẩn. Đó là cái đẹp của tâm hồn tác giả.

Trần Đăng Khoa đã nói cái tâm chí của mình:

*Suốt đời em thích thơ hay
Gắng công học tập ngày ngày em chăm.
Chúng ta chắc chắn rằng, tâm chí ấy sẽ đạt.*

Hà Nội, 6.6.1973

Xuân Diệu

Con bướm vàng

Con bướm vàng
Con bướm vàng
Bay nhẹ nhàng
Trên bờ cỏ
Em thích quá
Em đuổi theo
Con bướm vàng
Nó vỗ cánh
Vút lên cao
Em nhìn theo
Con bướm vàng
Con bướm vàng...

2.1966

Cái sân

Em thường rải cái nong
Ra góc sân ngồi học
Những đêm có trăng mọc
Em chơi cho đến khuya
Thường là xĩa cá mè
Hay làm mèo đuổi chuột
Những lúc mưa sấm hột
Em bắt cái vôi cau
Chảy vào giữa chum sâu
Khi trời râm em vẽ
Vẽ cô tiên lạng lẽ
Rải hoa trên bầu trời
Thế là bao đồng lúa
Cứ chín vàng, vàng tươi...

2.1966

Trông trăng

Đêm nay trăng đang rằm
Trăng như cái mâm con
Ai treo ông cao thế
Ông nhìn đàn em bé
Muốn khoe có mặt tròn

Dưới sân em trông trăng
Có quả thị thơm lừng
Nải chuối tiêu thơm mát
Ông trăng nhìn thấy xôi
Là ông nhoén miệng cười
Áng chừng ông thích lắm
Trăng nở vàng như xôi

Em chạy nhảy tung tăng
Múa hát quanh ông trăng
Em nhảy, trăng cũng nhảy
Mái nhà ướm ánh vàng

Khuya, không trông trăng nữa
Trăng thập thò ngoài cửa
Muốn rủ em đi chơi
Bồng bênh...

Trăng trôi...

1966

Ảnh Bác

Nhà em treo ảnh Bác Hồ
Bên trên là một lá cờ đỏ tươi
Ngày ngày Bác mỉm miệng cười
Bác nhìn chúng cháu vui chơi trong nhà
Ngoài sân có mấy con gà
Ngoài vườn có mấy quả na chín rồi
Em nghe như Bác dạy lời
Cháu ơi đừng có chơi bời dâu xa
Trồng rau, quét bếp, đuổi gà
Thấy tàu bay Mỹ nhớ ra hầm ngòi

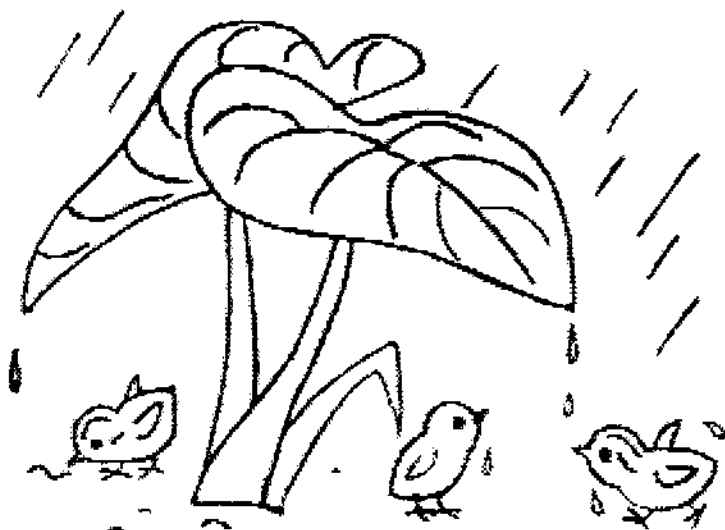
Bác lo bao việc trên đời
Ngày ngày Bác vẫn mỉm cười với em...

1966

Gà con liếp niếp

Ngoài sân lội, mấy chú gà liếp niếp
Đi tìm mồi cùng mẹ bắt giun sâu
Trời mưa lâm thâm làm các chú ướt đầu
Chú rùng mình, giọt mưa rơi khỏi cánh
Trời mưa to hơn, sau rồi dầm ra tạnh
Chú chẳng giữ lông bởi mãi bắt giun sâu
Nhưng nắng to, chú vẫn khô đầu
Đôi mắt tròn trong như hai giọt nước
Hai giọt nước không bao giờ khô được

1966



Mùa xuân - Mùa hè

Mùa xuân hoa nở đẹp tươi
Bướm con bướm mẹ ra chơi hoa hồng
Bướm mẹ hút mật đầu bông
Bướm con đùa với nụ hồng đỏ hoe

Vui sao khi chớm vào hè
Xôn xao tiếng sẻ tiếng ve báo mùa
Rộn ràng là một cơn mưa
Trên đồng bông lúa cũng vừa uốn câu

1966

Con chim hay hót

Con chim nó đỗ cành tre
Bay ra cành chè nó hót hay hay
Hót rằng cây phi lao này
Mấy anh bộ đội trồng ngày ra đi
Phi lao mới nói rầm rì
Rằng anh bộ đội mai kia lại về
Con chim nó đỗ cành tre
Bay ra cành chè nó hót hay hay...

1966

Lộc cà lộc cộc

Chiếc xe bò nhỏ
Lăn bánh về làng
Nó kêu vang vang
Lộc cà lộc cộc
Bác kéo mệt nhọc
Mồ hôi ướt lưng
Căng sợi dây thừng
Xe đi theo bác
(Xe vôi trắng toát
Xe cát vàng vàng
Xanh xám xi măng)
Về xây trường học...
Lộc cà lộc cộc
Chắc bác mệt rồi
Nhà cháu gần thôi
Mời bác cứ nghỉ
Cơm cháu vừa xới
Mời bác cứ ăn
Nước cháu rót xong
Mời bác cứ uống...
Nhưng bác cúi xuống
Kéo xe qua rồi
Chỉ còn xa vời
Lộc cà... lộc cộc...

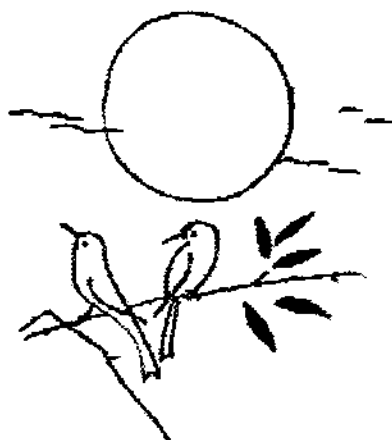
1966

Góc sân và khoảng trời

Góc sân nho nhỏ mới xây
Chiều chiều em đứng nơi này em trông
Thấy trời xanh biếc mênh mông
Cánh cò chớp trắng trên sông Kinh Thầy...

Thấy đạn các chú giăng dày
Máy bay giặc Mỹ lặn quay thêm nhiều
Khoảng trời em đến là yêu
Góc sân nho nhỏ chiều chiều đứng trông...

1966



Trăng sáng sân nhà em

Ông trăng tròn sáng tỏ
Soi rõ sân nhà em
Trăng khuya sáng hơn đèn
Ơi ông trăng sáng tỏ
Soi rõ sân nhà em...

Hàng cây cau lặng đứng
Hàng cây chuối đứng im
Con chim quên không kêu
Con sâu quên không kêu
Chỉ có trăng sáng tỏ
Soi rõ sân nhà em
Trăng khuya sáng hơn đèn
Ơi ông trăng sáng tỏ
Soi rõ sân nhà em...

1966

Vườn cải

 Gió lên vườn cải tốt tươi
Lá xanh như mảnh mây trời lao xao
 Em đi múc nước dưới ao
Chiều chiều em tưới, em rào, em trông

 Sớm nay bướm đến lượn vòng
Thì ra cải đã lên ngồng vàng tươi
 Bé Giang trông thấy nhoén cười
Nhăn nhăn cái mũi hờ mười cái răng...

1966

Đánh thức trầu

Trầu trầu trầu trầu
Mày làm chúa tao
Tao làm chúa mày
Tao không hái ngày
Thì tao hái đêm...

(Câu hát của bà em)

Đã ngủ rồi hả trầu?
Tao đã đi ngủ đâu
Mà trầu mày đã ngủ
Bà tao vừa đến đó
Muốn xin mấy lá trầu
Tao chẳng phải ai đâu
Đánh thức mày để hái
Trầu ơi, hãy tỉnh lại
Mở mắt xanh ra nào
Lá nào muốn cho tao
Thì mày chìa ra nhé
Tay tao hái rất nhẹ
Không làm mày đau đâu...
Đã dậy chưa hả trầu?
Tao hái vài lá nhé
Cho bà và cho mẹ
Đừng lụi đi, trầu ơi

1966

Vườn em

Vườn em có một luống khoai
Có hàng chuối mật với hai luống cà
Em trồng thêm một cây na
Lá xanh vẫy gió như là gọi chim...

Những đêm lấp ló trăng lên
Vườn em dậy tiếng dũi hiên gần xa
Em nhìn vẫn thấy cây na
Lá xanh vẫy gió như là gọi trăng...

1966



Cây đa

Làng em có cây đa
Bên nương nước giữa đồng
Lá xanh dòng nước bạc
Biển lúa vàng mênh mông

Cây đa gọi gió đến
Cây đa vẫy chim về
Đa mỗi ngày một lớn
Và nuôi thêm nhiều ve

Dưới bóng đa, con trâu
Thong thả nhai hương lúa
Đứng đỉnh đàn bò về
Lông hồng như đốm lửa

Trưa nắng loé trên đầu
Các bác làm nghỉ mát
Vòm đa rì rào xanh
Ve kêu, muôn lá quạt...

1966

Dặn em

Tặng Giang 4 tuổi

Mẹ cha bận việc ngày đêm
Anh còn đi học, mình em ở nhà
Dặn em đừng có chơi xa
Máy bay Mỹ bắn không ra kịp hằm
Đừng ra ao cá trước sân
Đuổi con bướm bướm, trượt chân, ngã nhào
Đừng đi bêu nắng nhưc đầu
Đừng vầy nghịch đất, mắt đau, lấm người
Ốm đau là mất đi chơi
Làm cho bố mẹ mất vui trong lòng

Mẹ cha bận việc ngày đêm
Anh ngồi trong lớp lo em ở nhà...

1966



Con trâu đen lông mượt

Con trâu đen lông mượt
Cái sừng nó vênh vênh
Nó cao lớn lênh khênh
Chân đi như đập đất
Trâu ơi, ăn cỏ mật
Hay là ăn cỏ gà
Đừng ăn lúa đồng ta
(Lúa của mẹ của cha
Phải cấy cày vất vả)
Trâu ơi, uống nước nhá
Đây rồi nước mương trong
Có ánh mặt trời hồng
Có ánh mặt trăng tỏ
Bờ mương xanh mượt cỏ
Của trâu đấy, tha hồ
Trâu cứ chén cho no
Ngày mai cày thật khoẻ



Dừng lo đồng nứt nẻ
Ta có máy bơm rồi
Khó nhọc mấy mùa thôi
Sau thì trâu được nghỉ
Má cây rồi có nhé
Trâu chỉ còn vui chơi
Hếch cái mũi, trâu cười
Nhe cả hàm răng sún...

1966

Máy cày xình xịch

Máy cày xình xịch
Về đồng làng em
Máy hát cả đêm
Mất không chịu ngủ
Mất máy vẫn mở
Sáng hai vệt dài
Ngổn ngang đường cày
Đất toi như bột
Con trâu đỡ nhọc
Cây lúa mau xanh
Ruộng rộng thênh thênh
Hoan hô anh nhé
Đường cày chăm chỉ
Khắp mẫu khắp sào
Ngày mai cây lúa vươn cao
Mời anh lái máy, ghé vào đồng em
Cánh đồng anh đã cày đêm...

1966

Bên sông Kinh Thầy

Hàng chuối lên xanh mướt
Phi lao reo trập trùng
Vài ngôi nhà đỏ ngói
In bóng xuống dòng sông

Một bác chài lặng lẽ
Buông câu trong bóng chiều
Bỗng nhiên con cá nhỏ
Nhảy bên thuyền như trêu

Bắp ngô non răng sún
Óng vàng một chòm râu
Ôi cánh bướm nhỏ bé
Biết bay về nơi đâu?

1966

Chiếc ngõ nhỏ

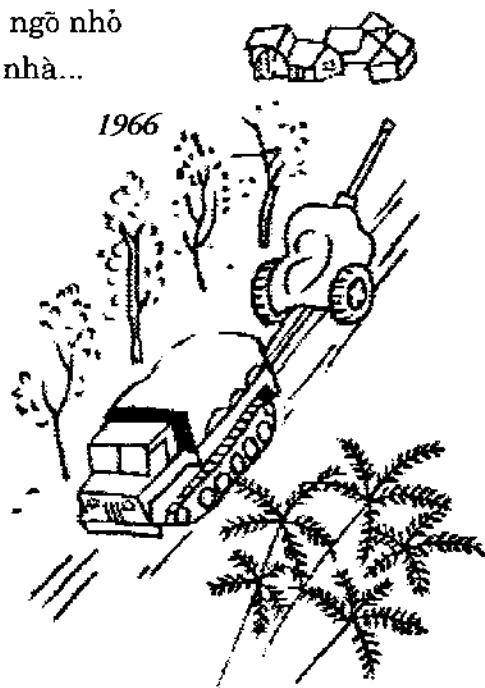
Chiếc ngõ nhỏ
Thở sương đêm
Ông trăng lên
Cười trong lá...

Khi buốt giá
Khi mưa tuôn
Khi gió dồn
Khi nắng cháy
Em đều thấy
Chú bộ đội
Đi hành quân
Tiếng bước chân
Hoà tiếng hát
Nghe bát ngát
Những chân trời...

Và rất vui
Là các chị
Đi sửa đường
Khói bom vương
Trên cán cuốc
Trên áo hoa...

Hồ đô ta
Hồ đô... huây
Xe lầy dầy
Nào các anh
Mang cây cành
Nào các bà
Mang cánh cửa
Chúng em nữa
Đẩy xe lên
Đoàn xe xích
Đi vang rền
Đi vang xa

Chiếc gỗ nhỏ
Ở lại nhà...



Tiếng chim kêu

Một buổi chiều nắng đẹp
Máy bay Mỹ lên vào
Điên cuồng phun rốc-két
Xuống khóm trúc bờ ao

Những chú chim chiu chít
Bay lên kêu chíp chíp
Mấy chú rơi xuống rồi
Cái cánh đập bồi hồi...

Ôi, tiếng chim thương xót
Kêu bụi này, bụi kia
Bụi nào cũng xác xơ
Tổ tan ra từng mảnh

Chim đã nằm rã cánh
Cái ngực còn nhoi nhoi
Khổ chim quá, chim ơi

Ta nghe chim gọi đấy
Tiếng chim như lửa cháy
Đốt lòng ta không nguôi
Chim ơi, chim, chim ơi...

1966

Thầy giáo đi bộ đội

Kính tặng thầy Việt

Thầy đi bộ đội chiều qua
Chúng em thơ thần vào ra chúc mừng

Nhớ bao tháng năm ròng, thầy dạy
Nhìn thầy vui, càng thấy thương hơn

Chúng em lòng những là buồn
Vẫn cười hát, để thầy còn đi xa

Em nhìn mấy bông hoa ngoài cửa
Hỏi hoa rằng có nhớ thầy không?

Bông hoa rung nhẹ cánh hồng
Chắc hoa muốn nói mà không nói gì...

4.1966

Hỏi đường

Nhìn con đường nhỏ từ đây
Bâng khuâng vì thiếu bóng thầy đi qua
Đường ơi có nhớ chăng là
Ngày nào dạy học, thầy qua đường này
Đường rằng: *Tao nhớ lắm thay*
Khoa ơi, thầy giáo của mày đã xa
Bao giờ thống nhất nước nhà
Thầy về dạy học lại qua đường này...

Nhìn con đường rợp bóng cây
Bỗng em lại thấy dáng thầy đi qua...

9.1966

Nghe thầy đọc thơ

Kính tặng thầy Lê Thường

Em nghe thầy đọc bao ngày
Tiếng thơ đỏ nắng, xanh cây quanh nhà
Mái chèo nghiêng mặt sông xa
Bâng khuâng nghe vọng tiếng bà năm xưa
Nghe trăng thở động tàu dừa
Rào rào nghe chuyển cơn mưa giữa trời...

Đêm nay thầy ở đâu rồi
Nhớ thầy, em lại lặng ngồi em nghe...

1967

A! Em biết thằng giặc Mỹ rồi!

Máy bay Mỹ cháy
Giặc Mỹ rơi xuống đồng ta
Chú trống làng kêu to
Gọi mọi người chạy ra

Bố em chạy ra
Mẹ em chạy ra
Chị em chạy ra
Bé Giang chạy ra
Con chó vàng chạy ra
Em cũng chạy ra...

Bố em cầm đòn càn
Mẹ em mang đòn gánh
Chị em xách khẩu súng
Bé Giang mang que cời
Con chó vàng mang hàm răng nhọn hoắt
Em không biết mang gì
Vớ ngay hòn đá
Chân em ngắn quá
Phải chạy nhanh mới tới nơi

Thằng giặc chết rồi
Tay còn giơ lên trời
Răng cửa rụng hết
Cái ngực nát bét
Ô! Nó cũng giống người
Mà sao ở trên trời
Nó ác thế!

Con chó vàng nhà em xem chừng vui vẻ
Tiếng nó cười vang
- A! Thằng giặc Mỹ đến Việt Nam
Nó đến là như thế!

1967

Cây bàng

Em đào hố nhỏ
Ở bên đường làng
Trồng một cây bàng
Đông qua rồi đến xuân sang
Cây bàng đã nhú búp bàng tím tươi
Hè buông tán lá xanh ngời
Ngày ngày chim đến tìm mồi chíp chiu
Đường xa gánh nặng sớm chiều
Kê cái đòn gánh, bao nhiêu người ngồi
Đêm qua, em ngủ đi rồi
Thấy bàng bông lớn, tốt tươi lạ thường
Thấy cả Bác Hồ về làng
Cũng ngồi ở gốc cây bàng của em...

1967

Ồ ó o...

Kính tặng chú Tô Hoài

Ồ... ó... o...

Ồ... ó... o...

Tiếng gà

Tiếng gà

Giục quả na

Mở mắt

Tròn xoe

Giục hàng tre

Đâm măng

Nhọn hoắt

Giục buồng chuối

Thơm lừng

Trứng cuốc

Giục hạt đậu

Nảy mầm

Giục bông lúa

Uốn câu



Giục con trâu
Ra đồng
Giục đàn sao
Trên trời
Chạy trốn
Gọi ông Trời
Nhô lên
Rửa mặt
Ôi bốn bề
Bát ngát
Tiếng gà
Ồ... ó... o...
Ồ... ó... o...

1967

Chọc ếch

Em đi chọc ếch chiều nay
Giỏ không thoát đã đựng đầy tiếng kêu
Râm ran suốt cả trời chiều
Tiện mồm, em cũng hát theo một bài...

1967

Khi mẹ vắng nhà

Kính tặng mẹ em

Khi mẹ vắng nhà, em luộc khoai
Khi mẹ vắng nhà, em cùng chị già gạo
Khi mẹ vắng nhà, em thổi cơm
Khi mẹ vắng nhà, em nhổ cỏ vườn
Khi mẹ vắng nhà, em quét sân và quét cổng



Sớm mẹ về, thấy khoai đã chín
Buổi mẹ về, gạo đã trắng tinh
Trưa mẹ về, cơm dẻo và ngon
Chiều mẹ về, cỏ đã quang vườn
Tối mẹ về, cổng nhà sạch sẽ
Mẹ bảo em: Dạo này ngoan thế!
Không mẹ ơi! Con đã ngoan đâu
Áo mẹ mưa bạc màu
Đầu mẹ nắng cháy tóc
Mẹ ngày đêm khó nhọc
Con chưa ngoan, chưa ngoan!

1967

Nửa đêm tỉnh giấc

Kính tặng chú Huy Cận

Nửa đêm em tỉnh giấc
Bước ra hè em nghe
Nghe tiếng sương đọng mặt
Đọng mặt trên cành tre

Nghe rì rỉ tiếng sâu
Nó đang thở cuối tường
Nghe rì rầm rặng duối
Há miệng đòi uống sương

Nghe hàng chuối vườn em
Gió giờ mình trần trở
Chuột chạy giàn bí đỏ
Loáng vờ ánh trắng vàng

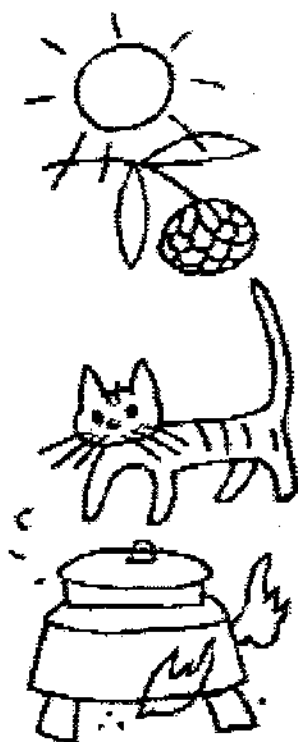
Cây cau nó bức quá
Phành phạch quạt liên hồi
Một tiếng gì không rõ
Xôn xao cả đất trời...

1967

Trăng tròn

Em nằm lơ mơ ngủ
Thấy mình về Thủ đô
Ôi chao, trăng vàng óng
Quay tròn... bánh ô tô...

1967



Buổi sáng nhà em

Ông Trời nổi lửa đằng đông
Bà Sân vắn chiếc khăn hồng đẹp thay

Bố em xách điều đi cày
Mẹ em tát nước, nằng đầy trong khâu⁽¹⁾
Cậu Mèo đã dậy từ lâu
Cái tay rửa mặt, cái đầu nghiêng nghiêng
Mụ Gà cục tác như điên
Làm thằng Gà Trống huyên thiên một hồi
Cái Na đã tỉnh giấc rồi
Đàn Chuối đứng vỗ tay cười, vui sao
Chị Tre chải tóc bên ao
Nàng Mây áo trắng ghé vào soi gương
Bác Nồi Đồng hát bùng boong
Bà Chối loẹt quẹt lom khom trong nhà...

1967

1. *Khâu*: gầu, tiếng địa phương.

Hà Nội có Bác Hồ

Em chưa về Hà Nội
Nhưng đêm đêm nghe cơn gió nói
Về Gò thiêng Đống Đa
Về chiếc cầu sắt bắc trên những mái nhà
Xe lửa và ô-tô đi không gầy
Về nước Hồ Gươm
Xanh như một mảnh trời
Ngọc Hoàng đánh rơi xuống đây
Về ngôi nhà Bác ở giữa Ba Đình
Bóng Bác bên cây vú sữa
Tiếng Bác Hồ cười, em nghe rất rõ...

Sáng nay đài bồng đưa tin
Giặc Mỹ ném bom Hà Nội
Tiếng loa
Dội từ mái ngói
Từ bờ tre
Từ ao cá mè
Từ bờ vùng mới đắp

Tiếng loa dậy lên từ đất
Tiếng loa dội xuống từ trời
- Giặc Mỹ ném bom Hà Nội rồi
Hà Nội có Bác Hồ đang ở!

Mẹ em nấu cơm dụi lửa
Bố em họ trâu giữa đường cày
Các cô, các thầy
Ngừng giảng bài giữa lớp
Bạn Tĩnh, bạn Nho, bạn Lập
Bạn nào mắt cũng đỏ hoe
Bé Giang ngồi ở đầu hè
Cũng thôi đánh chuyền, đánh chất
Tiếng loa dậy lên từ đất
Tiếng loa dội xuống từ trời
- Giặc Mỹ ném bom Hà Nội rồi
Hà Nội có Bác Hồ đang ở!

Tiếng trống gọi ngoài trụ sở
Chúng em đi
Lầm lì
Làng xóm quê em
Bỗng thành Hà Nội
Tiếng hô đội từ mái ngói
Từ bờ tre
Từ ao cá mè
- Đả đảo giặc Mỹ xâm lược
- Đả đảo giặc Mỹ xâm lược
Nhà sau ngõ trước
Người người kéo ra đồng
Không gian sôi trên mũi súng
Viên đạn bỗng nhiên nóng bỏng

Trên đường 183
Xe xích đi qua
Rầm rập
Mũ sắt lô nhô
Tên lửa loá nắng trời
- Các chú bộ đội ơi
- Các chú bộ đội ơi
Thằng giặc Mỹ nó ném bom Hà Nội rồi
Hà Nội có Bác Hồ đang ở...

15.6.1967

Sao không về Vàng ơi?

Tao đi học về nhà
Là mây chạy xô ra
Đầu tiên mây rồi rít
Cái đuôi mừng ngoáy tít
Rồi mây lắc cái đầu
Khịt khịt mũi, rung râu
Rồi mây nhún chân sau
Chân trước chồm, mây bắt
Bắt tay tao rất chặt
Thế là mây tắt bật
Đưa vội tao vào nhà
Dù tao đi đâu xa
Cũng nhớ mây lắm đấy...

Hôm nay tao bỗng thấy
Cái cổng rộng thế này
Vì không thấy bóng mây
Nằm chờ tao trước cửa
Không nghe tiếng mây sửa
Như những buổi trưa nào
Không thấy mây đón tao



Cái đuôi vàng ngoáy tí
Cái mũi đen khịt khịt
Mày không bắt tay tao
Tay tao buồn làm sao

Sao không về hả chó?
Nghe bom thằng Mỹ nổ
Mày bỏ chạy đi đâu?
Tao chờ mày đã lâu
Cơm phần mày để cửa
Sao không về hả chó?
Tao nhớ mày lắm đó
Vàng ơi là Vàng ơi...

Kỉ niệm ngày mất chó 3.4.1967

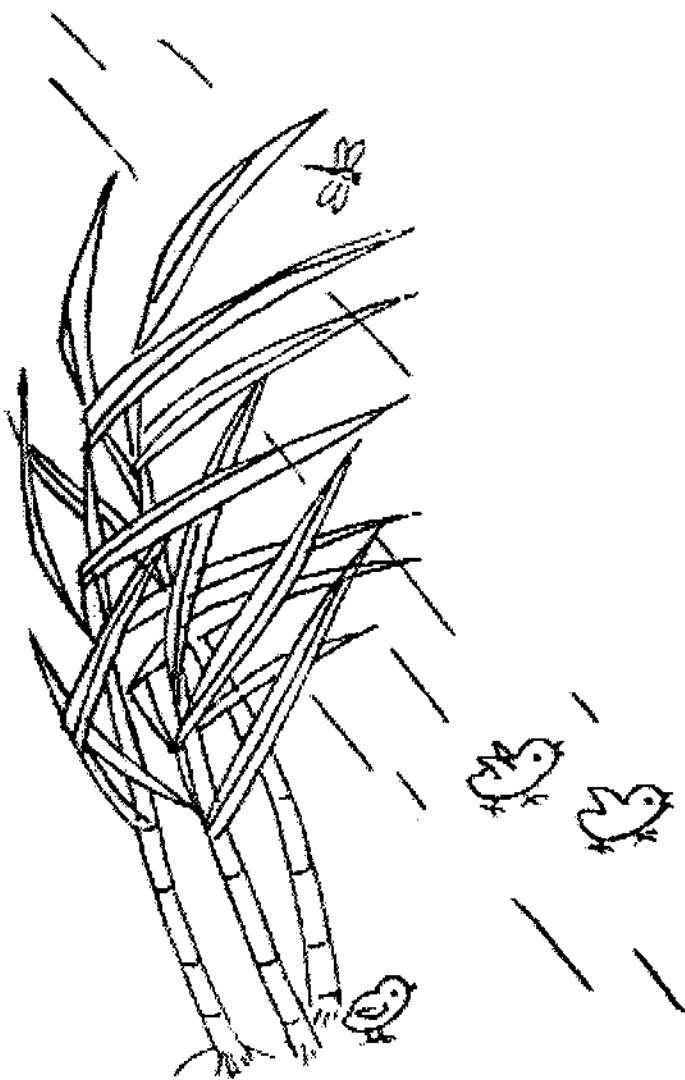
Chớm thu

Nửa đêm nghe ếch học bài
Lúa thừa vài hạt mưa ngoài hàng cây
Nghe trời trở gió heo may
Sáng ra vại nước rụng đầy hoa cau...

1967

Mưa

Sắp mưa
Sắp mưa
Những con mối
Bay ra
Mối trẻ
Bay cao
Mối già
Bay thấp
Gà con
Rối rít tìm nơi
Ẩn nấp
Ông Trời
Mặc áo giáp đen
Ra trận
Muôn nghìn cây mía
Múa gươm
Kiến
Hành quân
Đầy đường
Lá khô
Gió cuốn
Bụi bay
Cuồn cuộn



Cò gà rung tai
Nghe
Bụi tre
Tần ngần
Gỡ tóc
Hàng bưởi
Đu đưa
Bé lũ con
Đầu tròn
Trọc lóc
Chớp
Rạch ngang trời
Khô khốc
Sấm
Ghé xuống sân
Khánh khách
Cười
Cây dừa
Sải tay
Bơi
Ngọn mừng tươi
Nhảy múa
Mưa
Mưa
Ừ ừ như xay lúa

Lộp bộp
Lộp bộp
Rơi
Rơi...
Đất trời
Mù trắng nước
Mưa chéo mặt sân
Sủi bọt
Cóc nhảy chồm chồm
Chó sủa
Cây lá hả hê
Bố em đi cày về
Đội sấm
Đội chớp
Đội cả trời mưa...

1967



Kẹo hồng kẹo xanh

Tay em cầm một cành đào
Ngày mùng một Tết, chúng em vào thăm anh
Các anh ở giữa đồng xanh
Giơ tay ra đón, các anh cùng cười
Cành đào em tặng rất tươi
Thấy các anh khỏe, các anh cười, em yêu
Kẹo xanh, kẹo đỏ rất nhiều
Đứa nào anh cũng chia đều như nhau
Đứa nào anh cũng xoa đầu
Đứa nào anh cũng bế lâu trong lòng

Khẩu pháo nó đứng nó trông
Chú ta cũng muốn kẹo hồng, kẹo xanh...

1967



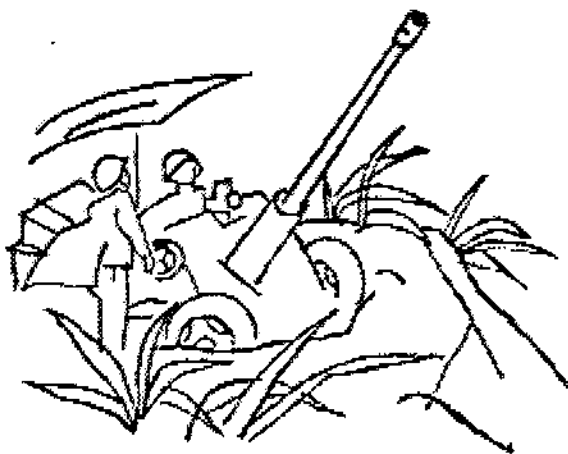
Tiếng chim chích chòe

Em đi học về
Thấy ụ pháo giữa đồng quê
Bao nhiêu khẩu pháo đều rê rê nòng
Pháo vươn theo ngọn cờ hồng
Trong tay một chú vẫy trong nắng chiều

Cánh đồng vui reo
Gió đồng rộng rãi
Nòng pháo bỗng nhiên dừng lại
Bao nhiêu cái mũ lắng nghe
Xa xa từ một ngọn tre
Tiếng chim chích choè

đang
hót...

1967



Hoa lựu

Em trồng cây lựu xanh xanh
Cuộc kêu chưa dứt mà cành đầy hoa
Hoa lựu như lửa lập lòe
Nhớ khi em tưới, em che hàng ngày
Nhớ khi mưa lớn, gió lay
Em mang que chống cho cây cứng dần
Trưa nay bỗng thấy ve ngân
Ve ngân trưa nắng quả dần vàng tươi
Em ăn thấy nó ngọt bùi
Tặng chú bộ đội, chú cười với em

Đêm về đạn chú bắn lên
Đỏ như hoa lựu trên nền trời xanh...

1967



Thôn xóm vào mùa

Hạt mẩy uốn cong bông
Chim ngói bay đầy đồng
Đường thôn tiếng cười nở
Vàng tươi hoa cải ngồng

Sân kho máy tuốt lúa
Mở miệng cười âm âm
Thóc mặc áo vàng óng
Thở hí hóp trên sân

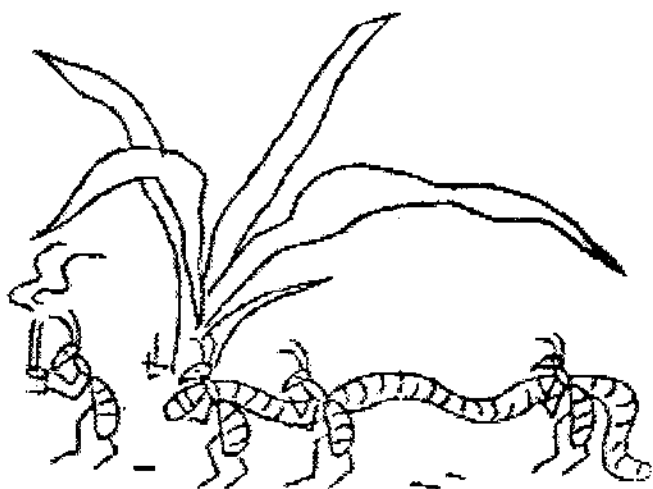
Thóc gài vàng tóc xanh
Thóc bay quanh tiếng cười
Trâu ngửi mùi rơm mới
Cái chân giậm liên hồi

Chị chủ nhiệm giữ rơm
Anh dân quân đập lúa
Thóc nổ bung như sao
Nhuộm vàng cả trời cao

Tôi về ông trăng đến
Cùng các đội bình công
Ấm nước chè toả nóng
Thơm như hương lúa đồng...

1967





Đám ma bác Giun

Bác Giun đào đất suốt ngày
Trưa nay chết dưới bóng cây sau nhà.

Họ hàng nhà kiến kéo ra
Kiến con đi trước, kiến già theo sau
Cầm hương, Kiến Đất bạc đầu
Khóc than Kiến Cánh khoác màu áo tang
Kiến Lửa đốt đuốc đỏ làng
Kiến Kim chống gậy, Kiến Càng nặng vai
Đám ma đưa đến là dài
Qua những vườn chuối, vườn khoai, vườn cà

Kiến Đen uống rượu la đà
Bao nhiêu Kiến Gió bay ra chia phần...

1967

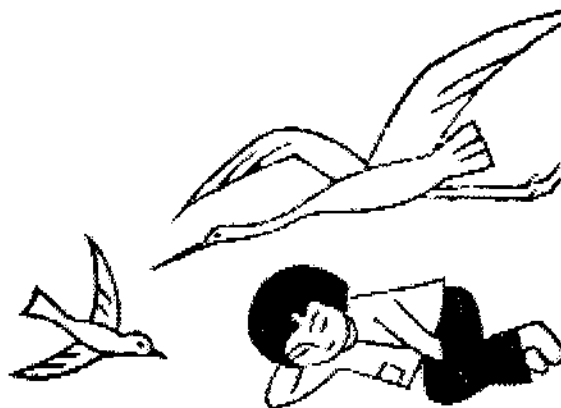
Tiếng vọng kêu

Kèo cà kèo kẹt
Kèo cà kèo kẹt
Tay em đưa đều
Ba gian nhà nhỏ
Đầy tiếng vọng kêu

Kèo cà kèo kẹt
Mênh mang trưa hè
Chim co chân ngủ
Lim dim cảnh tre

Kèo cà kèo kẹt
Cây na thiu thiu
Mắt na hé mở
Nhìn trời trong veo

Kèo cà kèo kẹt
Vong em chao đều
Chim ngoài cửa sổ
Mổ tiếng vọng kêu



Kèo cà kèo kẹt
Xưa mẹ ru em
Cũng tiếng vông này
Cánh cò trắng muốt
Bay - bay - bay - bay...

Kèo cà kèo kẹt
Bé Giang ngủ rồi
Tóc bay phơ phất
Vương vương nụ cười

Trong giấc em mơ
Có gặp con cò
Lặn lội bờ sông
Có gặp cánh bướm
Mênh mông, mênh mông

Có gặp bóng mẹ
Lom khom trên đồng
Gặp chú pháo thủ
Canh trời nắng trong

Em ơi cứ ngủ
Tay anh đưa đều
Ba gian nhà nhỏ
Đầy tiếng vông kêu
Kêu cà kèo kẹt
Kêu cà kèo kẹt
Kêu cà...
kêu kẹt...

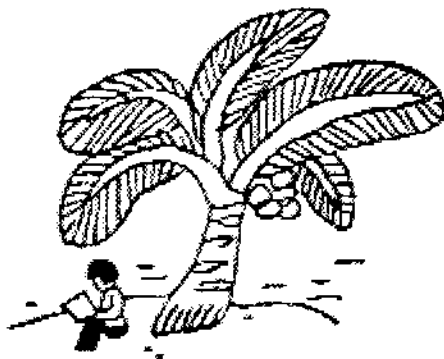
1967

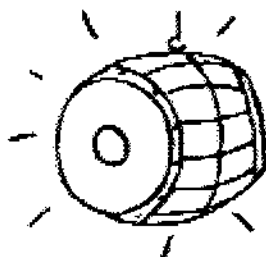
Cây dừa

Cây dừa xanh toả nhiều tàu
Dang tay đón gió, gật đầu gọi trăng
Thân dừa bạc phéch thẳng năm
Quả dừa - đàn lợn con nằm trên cao
Đêm hè hoa nở cùng sao
Tàu dừa - chiếc lược chải vào mây xanh
Ai mang nước ngọt, nước lành
Ai đeo bao hũ rượu quanh cổ dừa?
Tiếng dừa làm dịu nắng trưa
Gọi đàn gió đến cùng dừa múa reo
Trời trong đầy tiếng rì rào
Đàn cò đánh nhịp bay vào bay ra

Đứng canh trời đất bao la
Mà dừa đứng đĩnh như là đứng chơi

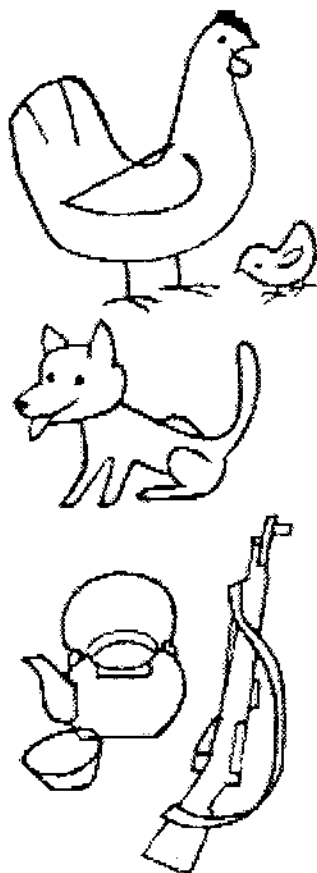
1967





Tiếng trống làng

Tùng! Tùng! Tùng!
Tiếng trống làng
Giòn già
Không gian
Phơi bụng cá
Phương đông
Xoè hồng
Nan quạt
Tùng! Tùng! Tùng!
Tiếng trống hát
Âm vang



Dày làng
 Tiếng gà
 Khát khát
 Tiếng chó
 Khau khau
 Tiếng gọi nhau
 Oi ới
 Tiếng những nồi cơm
 Chín vôi
 Liềm hái
 Va nhau
 Hương cau
 Thoang thoang
 Tiếng viên đạn
 Lên nòng
 Tiếng ồn ào
 Cánh đồng
 Chân trời
 Vàng rực...

Vụ chiêm 1968

Trăng ơi... từ đâu đến?

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay từ cánh rừng xa
Trăng hồng như quả chín
Lửng lơ lên trước nhà

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay biển xanh diệu kì
Trăng tròn như mắt cá
Chẳng bao giờ chớp mí

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay từ một sân chơi
Trăng bay như quả bóng
Đưa nào đá lên trời

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay từ lời mẹ ru
Thương Cuội không được học
Hú gọi trâu đến giờ

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay từ đường hành quân
Trăng soi chú bộ đội
Và soi vàng góc sân

Trăng từ đâu... từ đâu...
Trăng đi khắp mọi miền
Trăng ơi, có nơi nào
Sáng hơn Đất Nước em...

1968

Em lớn lên rồi

Năm nay em lớn lên rồi
Không còn nhỏ xíu như hồi lên năm
Nhìn trời, trời bớt xa xăm
Nhìn sao, sao cách ngang tầm cánh tay

Núi xa lúp xúp chân mây
Bờ sông khép lại, hàng cây thấp dần
Nơi xa cũng hoá nên gần
Quanh em bè bạn quây quần bốn phương...

1968

Cánh đồng làng Diên Trì

Cánh đồng làng Diên Trì
Sớm nay sao mà rộng
Sương tan trên mũi súng
Trên sừng trâu cong veo

Nơi này mấy bác cày
Đầu nghiêng nghiêng chiếc nón
Tiếng trâu và tiếng người
Vang ruộng dài lồm bồm

Nơi kia là mấy chị
Thì thòm tát gàu dai
Nước reo theo lòng máng
Bọt tung trắng hoa nhài

Nơi ấy mấy cô cấy
Ngửa tay phía Mặt Trời
Mạ bén hàng đứng thẳng
Hồn nhiên trong tiếng cười

Còn em, em kéo xe
Chở phân ra lót ruộng
Ái chà, con cà cuống
Bỏ ngay vào ống bơ

1968

Đêm Côn Sơn

Tiếng chim vách núi nhỏ dần
Rì rầm tiếng suối khi gần, khi xa
Ngoài thềm rơi cái lá đa
Tiếng rơi rất mỏng như là rơi nghiêng
Mờ mờ ông bọt ngồi nghiêm
Nghĩ gì, ông vẫn ngồi yên lưng đèn...
Bỗng đâu vang tiếng sấm rền
Tĩnh ra em thấy trong đèn đỏ hương
Ngang trời kêu một tiếng chuông
Rừng xưa nổi gió, suối tuôn ào ào
Đồi thông sáng dưới trăng cao
Như hồn Nguyễn Trãi năm nào về thăm
Em nghe có tiếng thơ ngâm...

Ngoài kia nòng pháo ướt đầm sương khuya...

1968



Thả diều

Cánh diều no gió
Sáo nó thổi vang
Sao trời trôi qua
Diều thành trăng vàng

Cánh diều no gió
Tiếng nó trong ngần
Diều hay chiếc thuyền
Trôi trên sông Ngân

Cánh diều no gió
Tiếng nó chơi vơi
Diều là hạt cau
Phơi trên nong trời

Trời như cánh đồng
Xong mùa gặt hái
Diều em - lưỡi liềm
Ai quên bỏ lại

Cánh diều no gió
Nhạc trời réo vang
Tiếng diều xanh lúa
Uốn cong tre làng

Ơi chú hành quân
Cô lái máy cày
Có nghe phời phời
Tiếng diều lượn bay?

Tiếng diều vàng nắng
Trời xanh cao hơn
Dây diều em cầm
Bên bờ hồ bom...

1968



Em dâng cô một vòng hoa

Kính tặng Anh hùng liệt sĩ
Mạc Thị Bưởi

Trưa nay em đến thăm cô
Nắng chiêm chín rực đôi bờ phi lao
Sắc hoa râm bụt quanh ao⁽¹⁾
Tiếng chim vườn mẹ cùng vào thăm cô⁽²⁾
Tiếng gì dưới cỏ non tơ
Xôn xao trong đất, nắng trưa bôn chôn
Vườn cao nòng pháo đầu thôn
Mồ cô nắng đắp vàng hơn mọi miền

1. Nơi giặc Pháp giết cô Bưởi bây giờ hoa râm bụt nở đỏ tươi.

2. Vườn nhà cô Bưởi, nơi giặc tra tấn cô trước khi giết.

Cô ơi!

Sông nước gọi tên

Nắng mưa phục kích, trắng lên đánh đồn

Thương cô sóng cuộn quanh cồn⁽¹⁾

Nhát dao giặc giết... em còn thấy đau

Em nghe mẹ kể đêm sâu

Hoe hoe đôi mắt, mái đầu phơ phơ

Thương cô bông lúa thêm mùa

Quả na bớt hạt, buồng dừa trĩu cây

Đồng em thêm tiếng máy cày

Mũ rơm đến lớp ngày ngày em chằm

Trăng sông sáng cả đêm rằm

Nhịp cầu vá vội âm âm xe qua

Em dâng cô một vòng hoa

Thoảng nghe tiếng súng trời xa vọng về...

1968

1. Cồn ở sông Kinh Thầy, nơi cô Bưởi đi lại hoạt động.

Hương nhĩn

Hằng năm mùa nhĩn chín
Anh em về thăm nhà
Anh trèo lên thoản thoắt
Tay với những chùm xa

Năm nay mùa nhĩn đến
Anh chưa về thăm nhà
Nhĩn nhà ta bom giội
Vẫn dậy vàng sắc hoa

Mấy ngàn ngày bom qua
Nhân vẫn về đúng vụ
Cùi nhân vừa vào sữa
Vỏ thắm vàng nắng pha

Em ngồi bên bàn học
Hương nhân thơm bay đầy
Ve kêu rung trời sao
Một trời sao ban ngày

Vườn xanh biếc tiếng chim
Dơi chiều khua chạng vạng
Ai dắt ông trắng vàng
Thả chơi trong lùm nhân

Đêm. Hương nhân đặc lại
Thơm ngoài sân trong nhà
Mẹ em nằm thao thức
Nhớ anh đang đi xa...

1968

Trận địa bỏ không

Các chú đi đã xa rồi
Cao cao ụ pháo như người đứng canh
Đế co còng đập cỏ xanh
Cất cao giọng gáy một mình ri ri...
Dưới hào nước chẳng theo đi
Cá cờ đớp nắng, động rìa cánh bèo
Em nhìn đáy nước trong veo
Máy bay một mảnh cấm xiêu vỏ hà...

Thảo nào các chú đã xa
Thằng giặc chẳng dám bay qua nơi này...

1968

Gửi theo các chú bộ đội

Cháu nghe chú đánh những đầu
Những tàu chiến cháy, những tàu bay rơi
Đến đây chỉ thấy chú cười
Chú đi gánh nước, chú ngồi đánh bi

Rời từ nhà cháu, chú đi
Lúa chiêm vào mẩy, chim ri bay về
Nghiêng nghiêng buồng chuối bên hè
Rặng tre, bãi mía bốn bề vẫy theo...

Chú qua bao suối bao đèo
Đến nay chắc đã thêm nhiều chiến công
Ngoài này cháu đứng cháu trông
Những đêm súng nổ, lửa hồng chân mây



Cháu về lớp cũ, tường xây
Thông hào luôn dưới bóng cây xanh rờn
Chú đi phá nốt nốt đồn
Cuối trời còn giặc, chú còn ra đi

Vẫn mong ngày chú trở về
Lại ngồi với cháu bên hè đánh bi...

1968

Gửi bạn Chi-lê

*Tặng bạn Miraya Hilimét
15 tuổi ở San-chi-a-gô Chi-lê, cá bài
thơ Bức thư ngỏ gửi Việt Nam tặng
Báo Thiếu niên tiền phong số 524^m*

Tôi chưa gặp bạn lần nào
Mà nghe thơ bạn, lòng sao bồi hồi...
Bạn yêu Đất Nước của tôi
Trong trong dòng suối, mây trời xanh xanh

1. BỨC THƯ NGỎ GỬI VIỆT NAM

Việt Nam
Đẹp tựa dòng suối trong
Trái tim hồng
Chảy máu
Bởi cuộc sống các bạn
Dau thương vì bom đạn
Của kẻ giết người
Nhưng đôi bàn tay
Vẫn không ngừng tranh đấu
Người bạn nhỏ Việt Nam
Vẫn nụ cười trên môi
Bạn không có bát cơm
Để xua cái đói xanh người

Bạn thiếu cả cốc nước
Để đuổi cái khát
Việt Nam! Việt Nam yêu dấu
Tôi dù ở nơi xa
Vẫn gần gũi với nhau,
người tranh đấu
Tôi kêu gào thiết tha
Cả thế giới đôi thét vang:
Tự do
Hạnh phúc
Cho Việt Nam...
MIRAYA HILIMÉT



Yêu bao bạn nhỏ hiền lành
Nụ cười hé nở, mắt xanh ánh trời
Giặc Mỹ nó đến nước tôi
Búp-bê nó giết, bao người nó tra
Nó bắn cả cù mù lò
Nó thiêu cả bé chưa và được cơm

Bạn ơi ai chẳng căm hờn
Làng tôi thêm lượt lên đường tòng quân
Miền Nam thắng trận Đông Xuân
Miền Bắc bắn rụng hàng ngàn máy bay

Chúng tôi đến lớp ngày ngày
Mũ rơm tôi đội, túi đầy thuốc men
Ao trường vẫn nở hoa sen
Bờ tre vẫn chú dế mèn vuốt râu

Chúng tôi chẳng sợ Mỹ đâu
Vẫn vui vẫn hát những câu rộn ràng
Bao giờ bạn đến Việt Nam
Bạn xem Mỹ chết, bạn thăm Bác Hồ...

1968



Em kể chuyện này...

Sáng nay, bọn em đi đánh dậm
Ở ao ven làng
Bên ruộng lúa xanh non
Những chị lúa phất phơ bím tóc
Những cậu tre bá vai nhau thì thầm đứng học
Đàn cò áo trắng
Khiêng nắng
Qua sông
Cô Gió chắn mây trên đồng
Bác Mặt Trời đập xe qua đỉnh núi
Có vẻ vui tươi
Nhìn chúng em nhăn nhó cười...

Chúng em rất vui
Vì đánh được nhiều cá
Này chị Cua Càng giờ tay chào biển lúa
Này thằng Dói nhớ ai?
Mà khóc mãi mắt đỏ ngầu như lửa
Này lão Trê nhảy võ ở đâu?
Mà ngã bẹp đầu
Lòng em dào dạt

Bồng
Trên đường cát
Có vài bạn gái
Vừa đi học về
Đầu đội mũ rơm
Lưng đeo túi thuốc
Tay cầm cái cuốc
Khăn quàng nở xòe trên ngực
Theo gió
Bay
Bay...
- Các bạn tìm gì ở nơi này?
Hay tìm bút máy?
Hay tìm lọ mực đánh rơi?
Các bạn đều trả lời



- Đêm qua

Giặc Mỹ bị bắn rơi xuống cánh đồng ta

Các chú dân quân dong nó đi xa

Còn lại dấu chân nó in trên cát

Những dấu chân

Trông vào nhức mắt

Các bạn đã đào đổ xuống ao sâu

Đổ xuống dòng mương

Từ lúc sáng mờ sương

Cho đến khi tiếng trống gọi về trường

Vẫn chưa hết những dấu chân trên cát

Vẫn chưa hết những dấu chân độc ác

Các bạn còn đào đổ xuống ao sâu

Chúng em lặng nhìn nhau

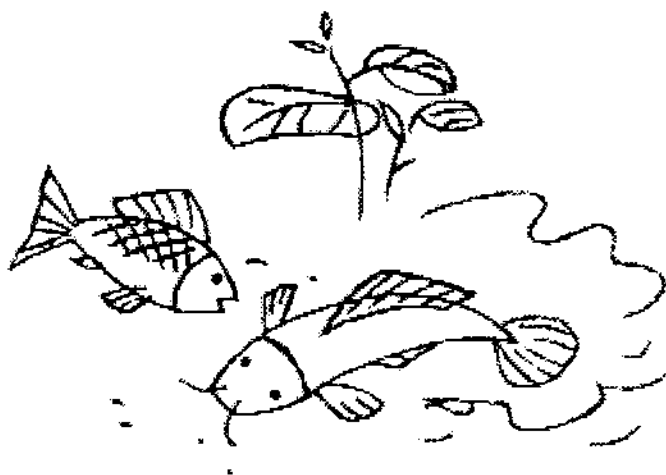
Chao ôi

Những lão Trê nhảy vô bẹp đầu

Những chị Cua Càng gơ tay chào biển lúa

Những thằng Dói mắt đỏ ngầu như lửa
Đã ăn dầu chân này
Bắn thiêu biết bao...
Chẳng ai bảo ai chúng em đổ cả xuống ao
Trở về nhà với chiếc giỏ không
Và hát nghêu ngao
Những chị chim sâu trên cành,
nhìn chúng em cười: Tích! Tích!

1968



Em về Hồng Gai

Thị xã
Có chiếc cầu vào nhà máy
Xây cao trên đầu
Có sắc núi Bài Thơ
Ngả vào từng cốc nước
Có hoa giâu gia
Nở trắng từng ô cửa sổ
Những mái nhà mảnh bom găm lỗ chỗ
Lô nhô sườn đồi...

Em đi giữa tiếng cười
Của các chị nhà in
Các chú thợ lò
Góc phố nào cũng có vị tôm khô
Có vị rong biển
Em nghe tiếng than ra bến
Cần cầu vươn như cổ ngỗng cao
Và đoàn tàu
Như những con cá to
Nổi trên mặt nước
Đằng sau, đằng trước
Nơi nào cũng sáng gương than...

1968



Kể cho bé nghe

Hay nói ăm ỉ
Là con vịt bầu
Hay hỏi đâu đâu
Là con chó vện
Hay chẳng dây điện
Là con nhện con
Ăn no quay tròn
Là cối xay lúa
Mồm thở ra gió
Là cái quạt hòm
Không thềm cỏ non
Là con trâu sắt

Rồng phun nước bạc
Là chiếc máy bơm
Dùng miệng nấu cơm
Là cua, là cáy
Chẳng vui cũng nhảy
Là chú cào cào
Đêm ngồi đếm sao
Là ông cóc tía
Ríu ran cành khế
Là cậu chích choè
Hay múa xập xoè
Là cô chim trĩ...⁽¹⁾

1969

1. Lại đọc lại từ đầu *Hay nói ầm ĩ...* thành bài thơ vòng tròn.

Quê em

Bên này là núi uy nghiêm
Bên kia là cánh đồng liền chân mây
Xóm làng xanh mát bóng cây
Sông xa trắng cánh buồm bay lưng trời...

1969

Đánh tam cúc

Bố vào lò gạch
Mẹ ra đồng cà
Anh đi công tác
Chị sản máy bay

Cả nhà vắng hết
Chỉ còn bé Giang
Bé đánh tam cúc
Với con mèo khoang

Nắng hồng chín rực
Bồng nhiên bay vào
Rung râu, chớp mắt
Mèo ta ngoao! Ngoao!

Đây là tướng ông
Chân đi hài đỏ
Đây là tướng bà
Tóc hiu hiu gió

Đây là con ngựa
Chân có bụi đường
Và đây quân sĩ
Thuộc lầu văn chương...

- Quân này mày được
Quân này tao chui
Mèo ta phồng mũi
Ngoao! Ngoao! Một hồi

- Quân này mày chui
Quân này tao được
Mèo bỗng dỏng tai
Mắt xanh như nước

- À thôi mày được!
Bé Giang dễ dành
Mèo thè lưỡi đỏ
Liếm vào răng nanh...

Nặng dừng trước cửa
Lúc nào không hay
Đã nghe khói bếp
Nhà ai thơm bay...



Hộp báo "Chim họa mi"⁽¹⁾

Chiều nay "toà soạn" họp
Ở nhà bạn Thuý Giang
Chủ nhà đã sẵn sàng
Ngả ra con lợn béo

Đầu tiên "nhà thơ" Lộ
Tóc đỏ như râu tôm
Chưa bước vào đến cửa
Đã đọc thơ ồm ồm

Rồi đến "họa sĩ" Lập
Tai gài chiếc bút lông
Tay cầm quả bóng nhựa
Vừa đi vừa tung tung

1. Tờ báo tường của lớp 4B trường cấp I Quốc Tuấn.

Cuối cùng "nhà báo" Tỉnh
Đánh một chiếc quần đùi
Anh chàng vừa đi hôi
Tay còn tanh mùi cá

Mấy "nhà" ngồi xuống đất
Bàn ra báo ngày mai
"Nhà thơ" thì nói ngắn
"Nhà báo" thì nói dài

Chưa bàn xong công việc
Chủ nhà đã bung lên
Toàn là chả với nem
Nhưng khoan khoai lang luộc

1969

*Xem ảnh bạn thiếu nhi Mỹ đi
biểu tình ở Báo ảnh Việt Nam*

Sao bạn không cười
Không hát như chúng tôi?
Bạn giận ai mà mặt bạn cau lại
Sao bạn không đưa đôi bàn tay lên hái
Những đoá hoa tươi
Mà bạn giơ tay lên trời
Ngón tay nắm chặt.

Sao bạn không tung tăng cắp sách đến trường?
Bạn đi với đoàn người nước Mỹ
Có các bà, các chị
Có các bác, các anh
Lá cờ miền Nam nửa đỏ, nửa xanh
Bay trên đầu bạn
Bay trên đầu đoàn người
Bay trên những dãy phố chọc trời
Bay trên nước Mỹ...
Bạn đi cùng đoàn người như thế
Đã mấy năm rồi
Cánh tay giơ lên trời
Không biết mỏi
Bạn đến khắp nơi trên thế giới

Miệng bạn thét vang
- Giôn-xơn không được giết trẻ con
- Giôn-xơn phải rút hết quân xâm lược
Tôi nghe rõ tiếng chân bạn bước
Tiếng chân của đoàn người
Rung động những dãy phố chọc trời
Rung động nước Mỹ...

Chiều nay bạn cùng đoàn người
Về đứng trước cửa trường tôi
Bạn nhìn những hố bom sâu hoắm
Những gian lớp ngói xô và bỏ trống
Những hàng cây xanh gãy...
Tôi hiểu vì sao bạn phải làm như vậy
Nhìn bụng bạn lép kẹp
Biết bạn đói chưa no
Nhìn tay bạn nắm chặt
Biết bạn khát Tự Do
Đi nữa đi bạn ơi
Bạn hãy đến khắp nơi trên thế giới
Với nỗi căm giận thiêng liêng này
Tôi bỗng thấy đầy trời
Lô nhô như gươm giáo
Những nắm tay...

1.7.1969

Côn Sơn

Sáng đứng đỉnh Côn Sơn
Hương đồng thơm trong túi
Chiều xay thóc góc nhà
Tóc lại bay gió núi...

1969

Hạt gạo làng ta

Kính tặng chú Xuân Diệu

Hạt gạo làng ta
Có vị phù sa
Của sông Kinh Thầy
Có hương sen thơm
Trong hồ nước đầy
Có lời mẹ hát
Ngọt bùi đắng cay...

Hạt gạo làng ta
Có bão tháng Bảy
Có mưa tháng Ba
Giọt mồ hôi sa
Những trưa tháng Sáu
Nước như ai nấu
Chết cả cá cờ
Cua ngoi lên bờ
Mẹ em xuống cấy...



Hạt gạo làng ta
Những năm bom Mỹ
Trút trên mái nhà
Những năm cây súng
Theo người đi xa
Những năm băng đạn
Vàng như lúa đồng
Bát cơm mùa gặt
Thơm hào giao thông...

Hạt gạo làng ta
Có công các bạn
Sớm nào chống hạn
Vực mả miệng gàu
Trưa nào bắt sâu
Lúa cao rất mặt
Chiều nào gánh phân
Quang trành quét đất

Hạt gạo làng ta
Gửi ra tiền tuyến
Gửi về phương xa
Em vui em hát
Hạt vàng làng ta...

1969

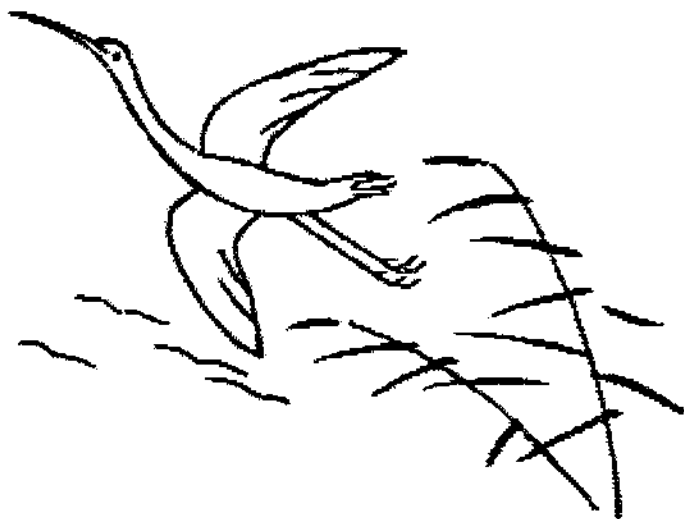
Con cò trắng muốt

Con cò đi đón cơn mưa
Tối tăm mù mịt ai đưa cò về

.CA DAO

Khi cơn mưa đen rầm đặng Đông
Khi cơn mưa đen rầm đặng Tây
Khi cơn mưa đen rầm đặng Nam, đặng Bắc
Em vẫn thấy
Con cò
Trắng muốt
Bay ra đón cơn mưa...

Cây lúa mừng vui phát cò
Dây khoai nảy xanh lá mới
Cau xoè tay hứng giọt mưa rơi
Ếch nhái uôm uôm mở hội
Cá múa tung tăng
Nhưng không ai biết
Con cò
Cò ro
Chịu rét
Trên cành cây...



Đến khi cơn mưa lại đen rầm dềng Đông dềng Tây
Đến khi cơn mưa lại đen rầm dềng Nam, dềng Bắc
Em lại thấy
Vẫn con cò ấy
Bay ra
Trắng muốt
Mừng đón cơn mưa...

1969

Hà Nội

Hà Nội có chong chóng
Cứ tự quay trong nhà
Không cần trời nổi gió
Không cần bạn chạy xa

Hà Nội có nhiều hoa
Bó từng chùm cẩn thận
Mấy chú vào mua hoa
Tươi cười ra mặt trận

Hà Nội có Hồ Gươm
Nước xanh như pha mực
Bên hồ ngọn Tháp Bút
Viết thơ lên trời cao

Hà Nội có nhiều hào⁽¹⁾
Bụng súng đầy những đạn
Và có nhiều búp bê
Bóng tròn cho các bạn

Hà Nội có tàu điện⁽²⁾
Đi về cứ leng keng
Người xuống và người lên
Người nào trông cũng đẹp

Mấy năm giặc bắn phá
Ba Đình vẫn xanh cây
Trắng vàng Chùa Một Cột
Phủ Tây Hồ hoa bay...

1969

1. Những năm chiến tranh chiến hào xẻ ngay trên đường phố.

2. Tàu điện là phương tiện đi lại chính của người Hà Nội trong những năm chiến tranh

Mặt bão

Bão đến âm âm
Như đoàn tàu hoả
Bão đi thông thả
Như con bò gầy
Xanh đẹp là cây
Bão vật trụi hết
Mặt bão thế nào
Suy ra cũng biết...

1969

Mang biển về quê

Lấp loé lửa chài - sao hiện ra
Mây bay lóng lánh - cánh buồm xa
Em mang sắc biển về quê đó
Sắc biển xanh trên những mái nhà

1969